

KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG TRUNG TÂM Y TẾ NĂM 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang là tuyến hạng III, có nhiệm vụ Khám chữa bệnh, Phòng chống dịch, Chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, với quy mô 100 giường bệnh, cơ cấu tổ chức gồm có 5 phòng chức năng; 14 khoa và 01 cơ sở 2 Đức Lĩnh; 10 trạm y tế xã, thị trấn, biên chế được giao 205 viên chức, hiện nay mới có 202 người, 39 bác sĩ (trong đó 01 Thạc sĩ, 13 bác sĩ CKI, 18 bác sĩ đa khoa, 03 bác sĩ Y học Cổ truyền, 04 bác sĩ YHDP); 29 Y sĩ; 81 điều dưỡng, Hộ sinh và KTV (trong đó 16 Đại học điều dưỡng, 04 CN xét nghiệm, còn lại cao đẳng và trung cấp); 19 Dược (trong đó 02 dược sĩ đại học, 17 cao đẳng và trung cấp), 04 Dân số, 01 cử nhân Y tế công cộng, 26 người lao động khác, 03 hợp đồng 68. Đơn vị đóng trên địa bàn tổ dân phố 5 thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh Khóa XIX; Đại hội Đảng bộ huyện Vũ Quang lần thứ 5; Đại hội Đảng bộ Trung tâm Y tế lần thứ 5 (nhiệm kỳ 2020- 2025).

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm giúp đỡ của Sở Y tế; Huyện ủy, HĐND, UBND và các ban ngành trong huyện;
- Trung tâm mới thành lập, bộ máy lãnh đạo đoàn kết, đa số viên chức, người lao động còn trẻ, hăng hái nhiệt tình trong công tác;
- Cơ sở vật chất rộng rãi, thoáng mát đáp ứng được công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân;
- Sự lồng ghép phối hợp giữa 3 lĩnh vực Khám chữa bệnh - Y tế dự phòng - Dân số kế hoạch hóa gia đình mang lại hiệu quả rất tốt.

2. Khó khăn:

- Đại dịch COVID -19 bùng phát, diễn biến hết sức phức tạp trên cả nước ảnh hưởng đến công tác thu dung bệnh nhân đến khám và điều trị.
- Dân số huyện Vũ Quang số lượng ít không tập trung, Bảo hiểm y tế thông tuyến tỉnh.

- Máy móc, trang thiết bị hiện tại còn thiếu, một số xuống cấp hư hỏng chưa đáp ứng được nhu cầu của nhân dân trong công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch COVID-19.

- Nhân lực còn thiếu so với đề án bố trí việc làm; Trình độ chuyên môn của đội ngũ bác sĩ không đồng đều, đang thiếu một số chuyên khoa sâu, nhất là các chuyên khoa lẻ, đội ngũ cán bộ trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm, một số cán bộ mới chuyển đổi vị trí làm việc nên chưa thành thạo tay nghề;

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN

1. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu tổng quát

- Chủ động ứng phó với diễn biến dịch COVID- 19 không để lây lan diện rộng trên địa bàn huyện.

- Phát triển chuyên môn kỹ thuật, đổi mới phong cách giao tiếp, ứng xử, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh đáp ứng sự hài lòng của người dân;

- Không chế không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn, quản lý tốt các bệnh không lây nhiễm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe người dân thông qua công tác truyền thông và các dịch vụ.

- Duy trì bền vững các chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã theo Quyết định 4667/QĐ-BYT của Bộ Y tế tại các Trạm Y tế trên địa bàn.

- Ổn định quy mô dân số, giảm tỉ suất sinh và tỷ lệ sinh trên 2 con phần đầu đạt và duy trì mức sinh thay thế; từng bước chuyển hướng từ DS-KHHGD sang Dân số và phát triển, giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ tác động qua lại với phát triển kinh tế - xã hội của huyện

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Công tác khám chữa bệnh:

- Đạt 100% công suất sử dụng giường bệnh theo kế hoạch trên giao;

- Phát triển thêm 5 kỹ thuật mới trong năm;

- Xây dựng và ban hành hướng dẫn chẩn đoán, điều trị các bệnh thường gặp tại các khoa;

- Có 10 sáng kiến/Đề tài NCKH đạt cấp cơ sở;

- Không để xảy ra sai sót chuyên môn ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng người bệnh;

- Tăng 2 điểm so với năm 2021 theo bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế các tiêu chí kiểm tra chất lượng bệnh viện chưa đạt năm 2020 của Sở Y tế Hà Tĩnh, xây dựng kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng cơ sở khám chữa bệnh năm 2022, cụ thể: Mức 1: không có tiêu chí ở mức 1, Mức 2: 15 tiêu chí chiếm 18,3 %; Mức 3: 48 tiêu chí chiếm 58,5%; Mức 4: 16 tiêu chí chiếm 19,5%; Mức 5: 03 tiêu chí chiếm 3,7%.

- Cử bác sĩ Trung tâm y tế về trạm y tế xã Đức Liên khám bệnh 01ngày/tuần (có lịch phân công cụ thể kèm theo)

1.2.2. Công tác Y tế dự phòng:

- Chủ động điều tra, truy vết, phát hiện, sàng lọc, không chế kịp thời, không để các dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn, đặc biệt là dịch COVID-19.

- Quản lý các bệnh không lây nhiễm theo kế hoạch;

- 100% trẻ < 5 tuổi được cân đo định kỳ, trong đó: Trẻ < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm 0,4% xuống còn 13,56%; trẻ < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nhẹ giảm 0,2 xuống còn 9%

- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra.

- Duy trì trên 98% số trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vacxin theo hướng dẫn của Bộ Y tế; trên 90% phụ nữ có thai được tiêm phòng uốn ván; trên 95% trẻ sơ sinh được tiêm vacin viêm gan B trong 24h đầu.

- Không có bệnh nhân tử vong do Sốt rét, Sốt xuất huyết; Giảm 5-8% bệnh nhân mắc Sốt rét so với năm 2021.

- Tẩy giun cho các đối tượng theo quy định đạt > 97%

- Quản lý >95% nhà hàng, quán ăn trên địa bàn; 100% nhà hàng được kiểm tra ATVSTP ít nhất 1 lần/ năm;

- 100% nhân viên phục vụ khách sạn, nhà hàng, bếp ăn tập thể được khám sức khỏe định kỳ; >90% hộ kinh doanh được tập huấn cập nhật kiến thức ATVSTP.

- Chất lượng quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử đạt >92%

- Quản lý tốt bệnh nhân HIV/AIDS, tuyên truyền giáo dục hạn chế các trường hợp mắc mới.

- Tỷ lệ trẻ từ 06 - 60 tháng tuổi và các bà mẹ sau sinh trong vòng 01 tháng uống Vitamin A đạt trên 98%.

- 100% người dân được tiêm vắc xin phòng COVID-19 mũi 1, mũi 2, mũi bổ sung và mũi nhắc lại

1.2.3. Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình

- 100% bà mẹ mang thai được siêu âm, sàng lọc trước sinh;

- 50% trẻ sơ sinh được lấy mẫu máu xét nghiệm sàng lọc sơ sinh;

- 50% số cặp nam nữ kết hôn được tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân;
- 100% người dân trên toàn huyện được tuyên truyền về chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước về công tác Dân số-KHHGĐ.
- 50% vị thành niên thanh niên được tuyên truyền tư vấn về chăm sóc sức khỏe vị thành niên thanh niên.
- 60% người cao tuổi được khám hoặc tư vấn sức khỏe;
- Tỷ suất chết trẻ dưới 1 tuổi <6‰;
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 9%.

1.2.4. Trạm Y tế xã, thị trấn:

- Chủ động phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế, duy trì và giữ vững 10 tiêu chí quốc gia về y tế xã. Giữ bền vững tiêu chí số 15 trong bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới, hoàn thành các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, xây dựng cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp, an toàn, xây dựng cơ quan đơn vị vững mạnh về mọi mặt.
- 100% người dân được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Quản lý và lập hồ sơ sức khỏe toàn dân.
- Khám chữa bệnh đạt từ 1 đến 1,5 lượt khám/năm, trong đó đông tây y kết hợp đạt >30% tổng số lần khám; triển khai thêm 5 dịch vụ kỹ thuật tại trạm; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% trở lên.
- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ em < 1 tuổi đạt 99%; Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng uốn ván cho phụ nữ có thai đạt 99%; Tỷ lệ trẻ được tiêm vắc xin viêm gan B trước 24 giờ sau sinh đạt 99%;
- 100% bệnh nhân mắc sốt rét được điều trị, giảm 5% bệnh nhân mắc sốt rét so với năm 2021; 95%, dân số được bảo vệ hóa chất tẩm màn không để dịch sốt rét xảy ra và không để tử vong do sốt rét.
- Quản lý tốt bệnh nhân HIV/AIDS và bệnh nhân lao điều trị đúng phác đồ. Giảm số lượng người mắc và tử vong do lao
- Không để ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn, giảm 20% các ca ngộ độc đơn lẻ; 100% nhà hàng và quán ăn được quản lý và kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng trẻ < 5 tuổi xuống 1% so với năm 2021, trẻ từ 6 đến 60 tháng tuổi, và phụ nữ sau sinh được uống Vitamin A đạt 99%; tẩy giun định kỳ cho trẻ từ 24 đến 60 tháng và học sinh tiểu học đạt 100%. Khám sức khỏe cho học sinh đạt 2 lần/năm.
- Hộ gia đình sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh đạt 92%, hộ gia đình sử dụng hố xí hợp vệ sinh 86%, xử lý phân gia súc gia cầm hợp vệ sinh 80%.

- 100 % người cao tuổi từ 80 trở lên được quản lý sức khỏe; 100% học sinh trên địa bàn được lập hồ sơ quản lý sức khỏe, 100% người khuyết tật được hướng dẫn phục hồi chức năng.

- 100% Hộ gia đình được lập hồ sơ quản lý sức khỏe và đưa vào phần mềm, quản lý sức khỏe,

- 100% người dân được tiêm vắc xin phòng COVID-19 mũi 1, mũi 2, mũi bổ sung và mũi nhắc lại

2.YÊU CẦU

- Các khoa phòng, trạm Y tế xã, thị trấn căn cứ mục tiêu kế hoạch, căn cứ các bộ tiêu chí đánh giá chất lượng để xây dựng cho bộ phận của mình kế hoạch hoạt động chi tiết, trình Giám đốc phê duyệt để tổ chức thực hiện;

- Phòng kế hoạch làm đầu mối tham mưu các kế hoạch hoạt động của các khoa phòng, trạm y tế.

- Ngoài kế hoạch tổng thể chung cả năm các khoa, phòng, trạm y tế xây dựng kế hoạch đi học nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, kế hoạch phân công nhiệm vụ cho các viên chức người lao động trong bộ phận mình phụ trách và các kế hoạch khác tùy từng thời điểm, theo các nội dung yêu cầu.

3. CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

1. Chỉ tiêu về nhân sự các Khoa/ Phòng/ Trạm y tế

TT	Tên khoa, phòng	Số người	Ghi chú
I	Các phòng chức năng		
1	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	4	
2	Phòng Tổ chức - Hành Chính	9	
3	Phòng Tài chính - Kế toán	7	
4	Phòng Điều dưỡng	3	
5	Phòng Dân số- Truyền thông	4	
II	Các khoa điều trị		
1	Khoa Nội	9	
2	Khoa Ngoại	9	
3	Khoa Phụ sản	9	
4	Khoa Hồi sức cấp cứu	7	
5	Khoa Nhi	7	
6	Khoa Truyền Nhiễm	9	
7	Khoa Y học cổ truyền- PHCN	11	
8	Khoa Dược- TTB- VTYT	7	
9	Khoa Khám bệnh	9	
10	Khoa Liên chuyên khoa	6	
11	Khoa Xét nghiệm - CDHA	11	

12	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	5	
13	Cơ sở 2 Đức Lĩnh	11	
III	Các khoa Y tế dự phòng		
11	Khoa Kiểm soát bệnh tật- HIV/AIDS	6	
12	Khoa Y tế công cộng- DD- ATTP	5	
IV	Các Trạm Y tế xã, thị trấn		
1	Trạm Y tế Đức Liên	5	
2	Trạm Y tế Đức Hương	5	
3	Trạm Y tế Đức Bồng	5	
4	Trạm Y tế Đức Lĩnh	7	
5	Trạm Y tế Đức Giang	5	
6	Trạm Y tế Ân Phú	5	
7	Trạm Y tế Quang Thọ	7	
8	Trạm Y tế Hương Minh	5	
9	Trạm Y tế Thọ Điền	7	
10	Trạm Y tế thị trấn Vũ Quang	5	

2. Một số chỉ tiêu chung

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
I	Tổng số khám bệnh		
1	Giường kế hoạch	100	100
2	Khám kê đơn ngoại trú	31.932	32.000
3	Khám điều trị nội trú	3.852	4.000
5	Tổng số ngày điều trị nội trú	33.677	36.500
7	Công suất sử dụng giường bệnh	92,3%	100%
9	Số bệnh nhân tử vong	0	< 0,1%
II	Cận lâm sàng		
1	Tổng số lần chụp XQ	5.124	5.200
2	Tổng số lần siêu âm	7.639	8.000
3	Tổng số lần điện tim	2.368	2.500
4	Tổng số lần XN sinh hóa máu	35.798	36.000
5	Tổng số lần XN huyết học	10.480	10.500
6	Tổng số lần XN vi sinh	34	100
7	Tổng số lần XN nước tiểu	2.296	3.000
8	Tổng số lần đo CNHH	64	100
9	Tổng số lần Nội soi tai, mũi, họng	2.225	2.200
10	Tổng số lần nội soi dạ dày- tá tràng	119	120

11	Tổng số lần nội soi cổ tử cung	161	180
12	Tổng số lần XN lao	64	120
13	Ký sinh trùng sốt rét	11	12
14	Xét nghiệm Ethanol	48	60
15	Bio- chack (04 chân)	107	120
16	Morphin niệu	10	12
17	Viêm gan B	338	350
18	Viêm gan C	39	40
19	Xét nghiệm HIV	259	260
20	Vss- MĐ- MC	794	800
III	Tổng số tiêm chủng các loại		
1	Tiêm chủng trẻ dưới <1 tuổi	392/398 đạt 98,49%	410
2	Tiêm chủng trẻ 18 tháng tuổi	413/433 đạt 95,38%	425
3	Uống vitamin A	2.762/2794 đạt 98,85%	2800
4	Tiêm phòng uốn ván PNCT	306/317 đạt 96,52%	320
5	Tiêm phòng viêm gan B	378/398 đạt 94,97%	410
6	Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19	43.094 đạt 99,70%	43.200

3. Chỉ tiêu giường bệnh và khám ngoại trú cho các Khoa/Phòng

TT	Khoa/Phòng	Chỉ tiêu giường bệnh nội trú; khám ngoại trú	Chỉ tiêu kế hoạch /tháng	Chỉ tiêu kế hoạch/ năm	Công suất sử dụng giường bệnh
II	Khám và điều trị nội trú				
1	Khoa HSCC	14	426	5.110	100%
2	Khoa Nhi	8	243	2.920	100%
3	Khoa Nội	22	669	8.030	100%
4	Khoa Truyền nhiễm	10	304	3.650	100%
5	Khoa Ngoại	18	548	6.570	100%
6	Khoa Phụ Sản	8	243	2.920	100%
7	Khoa YHDT-PHCN	15	456	5.475	100%

8	Khoa Liên chuyên khoa	5	152	1.825	100%
II	Khám ngoại trú				
9	Khoa Khám bệnh	22.000	1.833	22.000	100%
10	Cơ sở II Đức Lĩnh	10.000	833	10.000	100%

4. Các chỉ tiêu bình xét thi đua hàng năm:

4.1. Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước.

4.2. Chấp hành tốt nội quy, quy chế của đơn vị và khoa, phòng, trạm y tế xã, thị trấn

4.3. Thực hiện đầy đủ các buổi giao ban, tập huấn chuyên môn, học tập chỉ thị, Nghị quyết của các cấp.

4.4. Đạt 100% chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Ký đầy đủ các cam kết thi đua đầu năm.

4.5. Tập thể mỗi khoa, phòng, trạm y tế xã, thị trấn có ít nhất 01 đề tài, sáng kiến nghiên cứu khoa học đạt cấp cơ sở.

4.6. Tập thể có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức đơn vị trong sạch vững mạnh.

4.7. Có xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động năm, quý, tháng theo lĩnh vực chuyên môn được giao.

4.8. Tích cực tham gia ủng hộ các loại quỹ của cấp trên và đơn vị phát động.

4.9. Chấp hành tốt thời gian làm việc, trực đúng vị trí, trang phục đúng quy định.

4.10. 100% cá nhân trong khoa, phòng, trạm y tế xã, thị trấn được thủ trưởng đơn vị đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

III. TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Công tác khám và điều trị

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu dung người bệnh, cải tiến quy trình khám bệnh, rút ngắn thời gian chờ khám, tạo thuận lợi cho người bệnh;

- Đẩy mạnh công tác cấp cứu trong viện và ngoại viện, hạn chế bệnh nhân tử vong và chuyển tuyến;

- Thực hiện tốt quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách của nhân viên y tế hướng tới đáp ứng sự hài lòng người bệnh. Tuân thủ 12 điều y đức và các quy chế bệnh viện, quy chế chuyên môn;

- Công tác báo cáo, thống kê, lập kế hoạch hoạt động được duy trì thường xuyên và chính xác, kịp thời;

- Thực hiện tốt các chính sách đối với người bệnh như BHYT, chế độ bệnh nhân nghèo, và các chính sách đối với người bệnh;

- Triển khai kịp thời các văn bản của cấp trên, tổ chức kiểm tra, tập huấn, hội thảo, bình bệnh án, hội chẩn bệnh, họp Hội đồng thuốc và điều trị theo đúng quy trình và thời gian quy định;

- Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện các hoạt động quy chế chuyên môn, quy chế bệnh viện, hạn chế tối đa các sai sót chuyên môn;

- Đẩy mạnh hoạt động công tác Dược lâm sàng, đảm bảo nâng cao hiệu quả sử dụng thuốc và điều trị;

- Tiếp tục cải tiến, xây dựng kế hoạch thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện. Khắc phục những tồn tại của năm 2021, lập kế hoạch cụ thể dựa theo Bộ tiêu chí và kết quả kiểm tra cuối năm để triển khai năm 2022;

- Khuyến khích cán bộ, viên chức đi đào tạo, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Kế hoạch nâng cao chất lượng Trung tâm Y tế.

- Đổi mới và củng cố hệ thống tổ chức quản lý chất lượng Bệnh viện, triển khai các hoạt động can thiệp, cải tiến chất lượng Bệnh viện. Hội đồng quản lý chất lượng Bệnh viện hoạt động tối đa và xây dựng kế hoạch cụ thể, đề ra các biện pháp can thiệp sớm để cải cách nâng cao chất lượng Bệnh viện, phấn đấu chất lượng Trung tâm theo Bộ tiêu chí tăng > 10% so với năm 2021;

- Sửa chữa một số biển báo và biển hiệu khu vực cổng vào cơ quan và một số khoa điều trị;

- Xây dựng dự toán xin mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất, khuôn viên Trung tâm y tế.

3. Công tác phòng chống dịch bệnh và thiên tai

- Trung tâm xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh COVID- 19 và các dịch bệnh khác, phòng chống thiên tai, lụt bão. Kien toan doi cap cuu luu dong va tim kiem cuu nan. Bô sung các trang thiết bị và vật tư y tế, thuốc men, cơ sở vật chất, khu vực cách ly khi có dịch bệnh xảy ra.

- Tổ chức các lớp tập huấn cho toàn thể cán bộ y tế trong toàn huyện về công tác phòng chống dịch bệnh COVID - 19 và các dịch bệnh khác, phác đồ điều trị theo quy định của Bộ Y tế ban hành.

- Không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn.

4. Thực hiện các chương trình y tế của ngành và địa phương

- Chỉ đạo các khoa, phòng, trạm y tế xã, thị trấn thực hiện tốt các chỉ tiêu y tế của ngành, địa phương giao. Báo cáo kịp thời và đầy đủ chính xác theo quy định.

- Thực hiện tốt các mục tiêu y tế Quốc gia. Tham gia các buổi tập huấn chương trình do tuyến trên tổ chức và thực hiện triển khai tại Trung tâm.

- Quản lý tốt bệnh nhân HIV/AIDS và bệnh nhân lao điều trị đúng phác đồ, giảm số lượng người mắc và tử vong do lao

- Quản lý các bệnh không lây nhiễm như tăng huyết áp, đái tháo đường, COPD và hen phế quản báo cáo định kỳ theo quy định.

- Thực hiện truyền thông giáo dục sức khỏe thông qua mọi phương tiện thông tin đại chúng sẵn có tại địa phương, hợp đồng với Đài truyền thanh xã để tuyên truyền giáo dục sức khỏe.

5. Công tác chăm sóc sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em và Kế hoạch hóa gia đình.

- Phòng Dân số- Truyền thông thực hiện đạt các chỉ tiêu KHHGĐ đồng thời phối hợp với Ban chăm sóc sức khỏe ở địa phương tuyên truyền và vận động người dân thực hiện các mục tiêu Quốc gia nhất là lĩnh vực y tế, phòng chống sốt rét. Tuyên truyền các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai và KHHGĐ. Công tác tiêm chủng được triển khai thực hiện đạt vượt mức chỉ tiêu được giao.

- Khoa phụ Sản thực hiện tốt công tác thu dung các trường hợp đến sinh và điều trị tại khoa. Chủ động sàng lọc và tiêm viêm gan B cho trẻ sơ sinh trong 24 giờ đầu theo đúng quy định của Bộ Y tế.

- Khoa Nhi phối hợp với khoa phụ Sản thực hiện tốt công tác chăm sóc đơn nguyên sơ sinh, phát huy tối đa tác dụng của lồng ấp, đồng thời nâng cao kiến thức về cấp cứu trẻ nhi sơ sinh.

- Công tác tuyên truyền cho các bà mẹ nuôi con bú và tư vấn dinh dưỡng nuôi con bằng sữa mẹ được hoạt động thường xuyên.

6. Xây dựng, bảo dưỡng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, công tác Dược & TTB-VTTYT

- Cải tạo cơ sở vật chất, phòng chụp X-quang, siêu âm phòng khám Đức Lĩnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh khi thực hiện các dịch vụ.

- Tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý bệnh viện để hoạt động hiệu quả hơn.

- Công tác dược: Chủ động xây dựng danh mục thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao theo danh mục đầu thầu đã được phê duyệt; Tổ chức đầu thầu thuốc theo đúng quy định. Thực hiện kiểm nhập thuốc, bảo quản, xuất thuốc, cấp phát thuốc theo quy định, quản lý sử dụng thuốc gây nghiện, tiền chất dùng làm thuốc hướng thần tốt. Cung ứng thuốc, vật tư, thiết bị y tế đầy đủ kịp thời cho người bệnh nội trú, ngoại trú có BHYT, thực hiện kiểm kê thuốc định kỳ, đảm bảo không có thuốc quá hạn. Theo dõi quản lý tác dụng không mong muốn của thuốc trong Bệnh viện. Hội đồng thuốc được duy trì hoạt động thường xuyên có hiệu quả. Tổ thông tin thuốc hoạt động đều đặn và kịp

thời. Triển khai hoạt động công tác được lâm sàng tới các khoa, phòng có hiệu quả và có báo cáo hàng tháng cho Ban giám đốc.

- Các khoa, phòng chủ động có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng các trang thiết bị và cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu điều trị và thu dung người bệnh.

7. Công tác tổ chức và cải tiến tổ chức - Hành chính

- Chủ động liên hệ các cơ sở đào tạo tuyển trên để gửi cán bộ đi đào tạo ngắn hạn các chuyên khoa dựa trên nhu cầu của Bệnh viện và người bệnh.

- Các khoa phòng chủ động đăng ký cán bộ đi học ngắn hạn, chuyên khoa để làm thủ tục đăng ký với Sở Y tế ngay từ đầu năm.

- Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn chuyên môn khi được yêu cầu.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, triển khai tại Bệnh viện cho cán bộ, viên chức trong cơ quan và học viên đến học tập, thực hành.

- Xem xét điều động, luân phiên cán bộ phù hợp với từng vị trí việc làm trong đơn vị.

- Có phương án về việc thực hiện chế độ, chính sách thu hút nhân lực y tế trình Ban giám đốc phê duyệt.

- Tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức, thực hiện công khai quy chế chi tiêu nội bộ, và một số hoạt động của đơn vị.

8. Quản lý tài chính, vật tư, thiết bị y tế. Công tác tài chính, kế toán

- Dự kiến nguồn tài chính và phân bổ ngân sách năm 2022

Tổng các nguồn thu: 36.725.658.000 đồng

- Các khoản chi: Ngoài các khoản chi thanh toán cá nhân theo quy định, tăng cường tiết kiệm chi quản lý hành chính, chi nghiệp vụ chuyên môn nhất là hạn chế sử dụng các thuốc, vật tư đắt tiền, và chi điện, nước hàng tháng. Thực hiện tiết kiệm chống lãng phí.

- Quản lý sử dụng tốt các nguồn ngân sách của nhà nước, viện phí, dự án và các nguồn kinh phí khác, đảm bảo công bằng, minh bạch, công khai.

- Tài sản, trang thiết bị y tế của Trung tâm được quản lý tốt, sử dụng các vật tư, tài sản dựa trên định mức tiết kiệm.

- Hoạt động tài chính có hiệu quả, tăng ngân sách hoạt động năm, phấn đấu tăng thu ngân sách so với năm 2021 từ các nguồn xã hội hóa, thực hiện các hoạt động dịch vụ có hiệu quả và đúng quy chế.

- Thực hiện tốt các chính sách khám, chữa bệnh cho người bệnh có BHYT và các đối tượng khác, hạn chế tối đa vượt trần, vượt quỹ.

- Tổ chức triển khai thu viện phí đúng theo quy định, đảm bảo công khai minh bạch.

9. Công tác đánh giá cán bộ và khen thưởng, kỷ luật

- Thực hiện đánh giá cán bộ, viên chức theo Hướng dẫn mới của Bộ nội vụ, và Nghị định 90/2020/NĐ- CP.

- Thực hiện việc bình chọn thi đua khen thưởng theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Luật số 15/2003/QH11.

- Nội dung nhận xét đánh giá cá nhân, tập thể dựa theo vị trí việc làm của từng khoa, phòng, trạm y tế xã, thị trấn và từng cá nhân.

- Thực hiện tốt, đúng quy chế tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, điều động, luân chuyển, đề bạt đối với cán bộ, viên chức trong Trung tâm Y tế.

- Thăng tiến phê bình, kiểm điểm những cán bộ, viên chức vi phạm quy chế hoặc không hoàn thành nhiệm vụ.

10. Hoạt động Đảng, Đoàn thể

- Đẩy mạnh công tác hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, tham gia mọi phong trào bề nổi do cơ quan và các tổ chức phát động. Chủ động tham gia mọi hoạt động khi được cơ quan giao nhiệm vụ.

- Các đoàn thể gồm Công đoàn cơ sở, Đoàn thanh niên, Chi hội phụ nữ vận động đoàn viên thi đua thực hiện tốt kế hoạch của Trung tâm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Tham gia nhiệt tình, sôi nổi các hoạt động phong trào.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Ban Giám đốc:

- Phổ biến nội dung kế hoạch hoạt động của Trung tâm Y tế đến toàn thể cán bộ viên chức y tế trong toàn đơn vị; thiết lập hệ thống quản lý chất lượng Trung tâm.

- Triển khai, áp dụng bộ tiêu chí, tiêu chuẩn quản lý chất lượng Bệnh viện của Bộ Y tế đến các hoạt động của Trung tâm; bảo đảm nguồn nhân lực và đào tạo quản lý chất lượng Trung tâm.

2. Phòng Kế hoạch- Nghiệp vụ: Là bộ phận đầu mối trực tiếp kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, các khoa, phòng, trạm y tế xã, thị trấn thực hiện chỉ tiêu kế hoạch hàng tháng, hàng quý. Tham mưu cho ban giám đốc tổ chức sơ kết, tổng kết và triển khai nhiệm vụ nhằm đạt và vượt mức kế hoạch đề ra.

3. Các khoa, phòng, trạm y tế xã, thị trấn: Dựa trên kế hoạch Trung tâm Y tế để xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, đề ra phương hướng hành động phù hợp theo từng khoa, phòng, trạm y tế xã, thị trấn đồng thời căn cứ vào các nội dung trọng tâm và các chỉ tiêu được giao để phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch.

- Tổ chức đánh giá, báo cáo số liệu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các nhiệm vụ khác theo quy định. Các khoa, phòng, trạm y tế xã, thị trấn báo cáo số liệu hàng tuần, tháng, 3, 6, 9, 12 vào ngày 15 hàng tháng về phòng Kế hoạch- Nghiệp vụ để tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định.

- Tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động và triển khai phương hướng nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, cuối năm và các cuộc vận động thi đua khác.

- Tổ chức khám sức khỏe cộng đồng và thực hiện luân phiên có thời hạn bác sỹ đến hỗ trợ chuyên môn cho tuyến dưới, luân phiên điều động các điều dưỡng y tế học đường ở các xã lên Trung tâm tập huấn chuyên giao chuyên môn kỹ thuật theo quy định.

- Triển khai, lập kế hoạch, thực hiện các chương trình do Sở Y tế, UBND huyện và các cơ quan ban ngành tổ chức, phát động.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang. Đề nghị các khoa, phòng, trạm y tế xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có vấn đề gì vướng mắc liên hệ phòng Kế hoạch- Nghiệp vụ qua đồng chí Lê Văn Phong (số điện thoại: 0912605456)/.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- UBND huyện;
- Phòng Y tế;
- Đảng ủy, BGĐ
- Các khoa, phòng;
- Các trạm y tế xã, thị trấn;
- Lưu: VT, KHNV.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Toại